# QUÁN TRIỆT TINH THẦN CƠ BẢN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN TỐT NGHỊ QUYẾT CỦA BAN BÍ THƯ VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ NỮ

*Nguyễn Khai*

**N**ghị quyết của Ban bí thư về công tác cán bộ nữ lần này là một văn kiện cơ bản tổng kết việc thực hiện chính sách đối với cán bộ nữ từ trước đến nay, bổ saung và hoàn chỉnh chính sách đó, nêu rõ những quan điểm cơ bản của Đảng trên vấn đề này, đồng thời nhấn mạnh những vấn đề cấp bách trước mắt cần phải giải quyết tốt.

Để góp phần làm quán triệt tinh thần, nội dung, đặng tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết, chúng tôi phát biểu mấy ý kiến dưới đây:

## I □ VẤN ĐỀ CÁN BỘ NỮ GẮN LIỀN VỚI SỰ NGHIỆP GIẢI PHÓNG PHỤ NỮ VÀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ

Nhờ có chính sách đúng đắn của Đảng, được sự quan tâm lãnh đạo của các cấp, các ngành và sự cố gắng phấn đấu vươn lên của chị em, đội ngũ cán bộ nữ đã phát triển tương đối lớn mạnh, có tới mấy vạn người, gồm đủ các loại: cán bộ chuyên làm công tác trong các đoàn thể quần chúng, cán bộ tham gia các cấp lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, các cán bộ quản lý kinh tế, khoa học kỹ thuật, văn hoá nghệ thuật và chuyên môn nghiệp vụ khác; đặc biệt, đội ngũ cán bộ nữ ở cơ sở gần đây phát triển và trưởng thành rất nhanh. Tuy nhiên, trong việc chấp hành chính sách cán bộ nữ, chúng ta vẫn còn nhiều thiếu sót khiến cho đội ngũ cán bộ nữ chưa phát triển mạnh mẽ, chưa đáp ứng kịp yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng, và còn có nhiều nhược điểm. Sở dĩ như vậy, trước hết là vì nhận thức của

nhiều đồng chí chúng ta về vấn đề này chưa được toàn diện, đúng đắn. Nhiều đồng chí đã hiểu vấn đề cán bộ nữ như một vấn đề tách riêng ra khỏi công cuộc vận động giải phóng đông đảo quần chúng phụ nữ, coi sự quan tâm của Đảng đối với cán bộ nữ chỉ là vì bản thân số chị em này, chứ không phải vì những yêu cầu cơ bản của cách mạng. Do đó những chủ trương, biện pháp và chính sách cụ thể của Đảng nhằm không ngừng mở rộng và nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ nữ, đã không được chấp hành một cách tự giác, tích cực, sáng tạo, đem lại những hiệu quả to lớn nhất.

Chúng ta cần hiểu rõ rằng, sở dĩ Đảng ta đặc biệt quan tâm đến chính sách đối với cán bộ nữ, quan tâm giải quyết tốt vấn đề cán bộ nữ, chính là vì quan tâm, đến một nhiệm vụ rất cơ bản của cách mạng là tổ chức, động viên hàng chục triệu quần chúng phụ nữ, phát huy đầy đủ vai trò và khả năng to lớn của chị em, hướng vào việc đẩy mạnh các nhiệm vụ cách mạng, đẩy mạnh công cuộc triệt để giải phóng phụ nữ. Về điểm này, Nghị quyết của Ban bí thư đã chỉ ra rất rõ: □*vấn đề cán bộ nữ phải được đặt ra gắn liền với yêu cầu của sự nghiệp giải phóng phụ nữ và phong trào phụ nữ, và phải được toàn đảng quan tâm giải quyết một cách tích cực nhất*□ (*).

Hiểu vấn đề như vậy, chúng ta càng thấy rõ sự quan tâm đặc biệt của Đảng đến vấn đề cán bộ nữ hiện nay không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu của tình hình trước mắt, mà chính còn là vì nhiệm vụ cách mạng lâu dài của toàn Đảng, toàn dân ta. Việc chú ý cất nhắc, sử dụng và đào tạo, bồi d ưỡng cán bộ nữ tạo điều kiện cho cán bộ nữ trưởng thành là do đòi hỏi của phong trào quần chúng phụ nữ, do yêu cầu của sự nghiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc và giải phóng phụ nữ. Trước tình hình của cuộc chiến tranh chống Mỹ, cứu nước hiện nay, vấn đề cán bộ nữ cũng phải được chú ý giải quyết tốt hơn.

Chúng ta đã hiểu vấn đề cán bộ nữ được đặt ra là vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ và phong trào phụ nữ. Vậy, cần phải nhận thức vai trò, khả

năng của phụ nữ nước ta và ý nghĩa của cuộc vận động giải phóng phụ nữ hiện nay như thế nào, để có quyết tâm đầy đủ giải quyết tốt vấn đề cán bộ nữ.

Giải phóng phụ nữ là một bộ phận của yêu cầu giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc. Giai cấp và dân tộc chỉ có thể được triệt để giải phóng nếu phụ nữ, một từng lớp lao động đông đảo nhất và bị áp bức nhiều nhất được giải phóng triệt để. Cho nên, □*vấn đề phụ nữ căn bản là vấn đề giai cấp*□ [(1)].

Ở miền Nam nước ta hiện nay, phụ nữ đang đóng vai trò chủ yếu của đội quân xung kích anh dũng trong đấu tranh chính trị, góp phần giành thắng lợi quyết định đối với công cuộc giải phóng miền Nam và giành độc lập, thống nhất hoàn toàn cho cả dân tộc. Do những thắng lợi chung của cách mạng, phụ nữ miền Bắc đã bước đầu được giải phóng. Cùng với nhân dân, phụ nữ đã làm chủ Nhà nước, làm chủ đời sống. Tuy nhiên, chị em còn bị nhiều ràng buộc. Đó là vì, bên những điều kiện lịch sử và xã hội hạn chế, tư tưởng phong kiến, tư sản, và chừng nào đó tư tưởng tiểu tư sản, đã và đang ràng buộc chị em rất nhiều. Bởi thế, tuy phụ nữ ta có vai trò và khả năng tiềm tàng rất lớn, song chưa được mọi người đánh giá đúng và phát huy đầy đủ. Ngay trong các đồng chí chúng ta, cũng còn nhiều người đánh giá thấp vai trò và khả năng của phụ nữ và cán bộ nữ. Quan điểm khá phổ biến cho rằng phụ nữ chưa thể làm tốt được các công tác quản lý kinh tế, kỹ thuật, và các chức vụ lãnh đạo. Tư tưởng hẹp hòi trong việc sử dụng, cất nhắc cán bộ nữ chính là xuất phát từ nguồn gốc coi thường và đánh giá thấp vai trò và khả năng của phụ nữ. Đó là chưa kể tình hình phổ biến hiện nay là chưa hiểu được hết những khả năng tiềm tàng của lực lượng phụ nữ trên mọi mặt của hoạt động xã hội, cũng như trên các lĩnh vực công tác của Đảng và Nhà nước.

Chỉ có đứng trên lập trường và quan điểm của giai cấp vô sản, chúng ta mới đánh giá đúng vai trò và khả năng của phụ nữ. Lê-nin nói: "Kinh nghiệm của tất cả các phong trào giải phóng dân tộc đều chứng minh

rằng: cách mạng thành công hay thất bại là do mức độ phụ nữ tham gia phong trào giải phóng quyết định", "...không có sự tham gia tích cực của đông đảo phụ nữ lao động, thì cách mạng xã hội chủ nghĩa không thể có được" [(2)].

Phụ nữ Việt Nam rất anh hùng, vai trò và khả năng của họ rất vĩ đại. "Truyền thống anh hùng của phụ nữ Việt Nam ta đã có gần 2.000 năm và ngày càng phát triển" [(3)], "Phụ nữ Việt Nam có khả năng làm nên những việc vĩ đại. Có phụ nữ sợ để con khóc thì địch sẽ phát hiện nơi ẩn núp của các chiến sĩ nên đã dìm chết con mình để cứu lấy các chiến sĩ. Đó là một việc vĩ đại, rất vĩ đại mới có thể rứt tình mẹ con để cứu lấy chiến sĩ... Phụ nữ là người có tính dân tộc hơn ai hết, và cái đẹp đẽ vĩ đại của dân tộc Việt Nam trước hết là của phụ nữ Việt Nam"[(4)]. Chúng ta rất tự hào về tinh thần và năng lực, về những cống hiến xuất sắc của phụ nữ ta. Trong mọi thời kỳ lịch sử, chị em phụ nữ đã luôn luôn xứng đáng là con cháu của Bà Trưng, Bà Triệu anh hùng.

Hiện nay ở miền Bắc, chúng ta đang tiến hành ba cuộc vận động cách mạng: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng văn hoá và tư tưởng. Vai trò của phụ nữ và ý nghĩa của vấn đề vận động giải phóng phụ nữ trong ba cuộc cách mạng này là rất lớn. Có thể nói được rằng: sự nghiệp cách mạng trên không thể tiến hành được nếu không có phụ nữ tham gia.

Ba cuộc cách mạng đó đang diễn ra sôi nổi ở nông thôn, và chính ở đây, phụ nữ lại đang đóng vai trò quyết định. Nghị quyết của Ban Bí thư nói: "Giải phóng phụ nữ, đặc biệt là giải phóng lực lượng nữ nông dân đông đảo trên thực tế là *giải phóng sức sản xuất, đẩy mạnh cách mạng kỹ thuật, củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới,* đồng thời đó cũng chính là nội dung trọng yếu của cuộc *đấu tranh giai cấp trên lĩnh vực tư tưởng và văn hoá* hiện nay; giải phóng phụ nữ sẽ tác động lớn đối với tư tưởng của nam giới, ngay cả trong sản xuất. Bởi vậy trên thực tế, cuộc *đấu*

*tranh giữa hai con đường ở nông thôn* hiện nay, phụ nữ đang đóng vai trò hết sức to lớn".

Thật vậy, lực lượng lao động chủ yếu ở nông thôn hiện nay là phụ nữ (+). Lực lượng đó đã được động viên, nhưng chưa được phát huy đầy đủ, do còn bị nhiều ràng buộc về tư tưởng, văn hoá, xã hội, đời sống kinh tế, thói quen sinh hoạt. v.v... Nếu đẩy mạnh và làm tốt cuộc vận động giải phóng phụ nữ, phá bỏ dần những ràng buộc đó, giải quyết tốt hơn nữa những khó khăn của chị em về gia đình, con cái, sức khoẻ. v.v... và tích cực bồi dưỡng, nâng cao trình độ tư tưởng, văn hoá và hiểu biết khoa học, kỹ thuật, phát huy quyền làm chủ tập thể của chị em, thì chắc chắn rằng khả năng to lớn của chị em phụ nữ sẽ được phát huy mạnh mẽ, gây nên những biến đổi lớn đối với sản xuất và cách mạng kỹ thuật trong nông nghiệp, cũng như đối với việc củng cố hợp tác xã.

Trên các mặt trận sản xuất công nghiệp, nhất là công nghiệp nhẹ, lưu thông, phân phối, phát triển văn hoá, xã hội và chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ cũng đã và đang đóng vai trò rất to lớn.

Cách mạng văn hoá, tư tưởng là nhằm xây dựng con người mới, cuộc sống mới có hạnh phúc. Chị em phụ nữ có vai trò quyết định trên lĩnh vực này. Chị em là người kỹ sư tâm hồn đầu tiên của xã hội, góp phần quyết định xây dựng nên những thế hệ mới. Trong gia đình, phụ nữ là người mẹ tốt, trong trường học, họ là cô giáo tốt. Nếu có được bà mẹ hiền, cô giáo tốt, nhất định sẽ có một thế hệ thanh niên rất tốt. Phụ nữ nước ta có nhiều khả năng to lớn và đức tính đầy đủ về mặt này. Chỉ cần chúng ta nhận rõ và biết tổ chức, động viên, bồi dưỡng họ, thì họ có thể làm tốt nhiệm vụ nặng nề đó.

Rất rõ ràng, khả năng của phụ nữ ta rất to lớn, phụ nữ ta đang đóng một vai trò đặc biệt quan trọng. Việc phát triển phong trào phụ nữ, đẩy mạnh cuộc vận động giải phóng phụ nữ đang có một ý nghĩa cách mạng rất sâu sắc. Chính vì thế mà Nghị quyết của Trung ương nhấn mạnh: "Vấn đề giải phóng phụ nữ bởi vậy đã và đang đặt ra thành một vấn đề lớn có

tính chất chiến lược trong toàn bộ công tác vận động quần chúng của Đảng, một vấn đề có tính chất quốc sách mà mọi cấp bộ của Đảng phải đặc biệt quan tâm".

Nhưng nhìn vào thực tế xã hội hiện nay, thì vị trí của phụ nữ chưa tương xứng với vai trò của mình. Trong các cấp lãnh đạo của Đảng, phụ nữ còn quá ít. Ở cơ sở mới có 17% đảng uỷ viên xã là nữ; trong các huyện uỷ viên, nữ chiếm 8,6%; tỉnh thành uỷ viên: 6,34%. Nhìn vào các chức vụ lãnh đạo chủ chốt, mới có 40 nữ bí thư đảng uỷ xã trong số 7.000 xã, tức là chiếm 0,57%; trong các ngành ở tỉnh và ở trung ương cũng còn ít, mới có 2,9% trưởng và phó trưởng ngành ở tỉnh là nữ; 1,3% chánh phó giám đốc vụ, viện, cục ở trung ương là nữ, v.v...

Trong các ngành thích hợp nhất với phụ nữ, như Y tế mới có 36% tổng số cán bộ, nhân viên trực thuộc Bộ là nữ, nếu tính cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo từ trưởng phòng, phó trưởng phòng trở lên thì mới có 8%. Giáo dục, mới có 22,7% giáo viên là nữ, riêng giáo viên cấp ba: 4%; và hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (phần lớn là phó) cấp một: 15%, cấp hai: 14%, cấp ba: 8%.

Rõ ràng là một tình trạng không hợp lý, chứng tỏ chúng ta không quan tâm đầy đủ đến việc phát huy khả năng của phụ nữ và chưa coi trọng xứng đáng vai trò và vị trí của phụ nữ nước ta.

Nghị quyết của Trung ương nói: "Sự nghiệp giải phóng phụ nữ là trách nhiệm chung của toàn Đảng, của Nhà nước, của xã hội, song lực lượng phụ nữ, trong đó *đội ngũ xung kích* là lực lượng cán bộ nữ ở tất cả các lĩnh vực phải phát huy vai trò chủ động của mình". Chị em cán bộ phụ nữ phải đoàn kết chặt chẽ, cố gắng phấn đấu vươn lên nhiều hơn nữa, phải khắc phục khuyết điểm hiện nay ở một số nơi còn thiếu đoàn kết, một số chị em thiếu quyết tâm khắc phục khó khăn để phấn đấu vươn lên. Nâng cao ý thức giai cấp là cơ sở để tăng cường đoàn kết trong chị em. "Phải làm cho phụ nữ có một lập trường giai cấp chung, có sinh hoạt chung, nghĩ đến cái chung nhiều hơn" [(5)]. Chỉ có ra sức phát triển, bồi dưỡng và

nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ nữ, thì mới tạo điều kiện cho chị em phụ nữ phát huy được vai trò đó, cống hiến khả năng to lớn của mình ngày càng nhiều cho cách mạng.

## II □ THẤU SUỐT QUAN ĐIỂM TÍCH CỰC, CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG TRONG VIỆC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CÁN BỘ NỮ

Trong việc thực hiện chính sách đối với cán bộ nữ, có hai quan điểm khác hẳn nhau. Quan điểm tiêu cực, xuất phát từ chỗ đánh giá thấp vai trò, tác dụng của lực lượng phụ nữ, đánh giá thấp mặt tích cực và khả năng vươn lên của chị em cán bộ nữ, nên đã có thái độ ban ơn, "chiếu cố đối với phụ nữ", hoặc thái độ bị động, rụt rè, không kiên quyết, triệt để. Đó là biểu hiện của tư tưởng phong kiến, tư sản và tiểu tư sản. Một thái độ khác, nhìn nhận vấn đề cán bộ nữ theo quan điểm tích cực, quan điểm cách mạng của Đảng. Toàn bộ nội dung Nghị quyết của Trung ương về công tác cán bộ nữ lần này toát ra tinh thần đó. Nó là tư tưởng chỉ đạo chung của Nghị quyết. Chỉ có thấu suốt tư tưởng này mới có thể tổ chức thực hiện tốt phương hướng, nhiệm vụ, các chủ trương, biện pháp, chính sách cụ thể nêu trong Nghị quyết được.

Với tư tưởng tích cực, Nghị quyết chỉ ra vấn đề cán bộ nữ phải được nhận thức và giải quyết từ gốc của nó. Nếu không làm rõ nguồn gốc của cách đặt vấn đề cán bộ nữ, không chỉ rõ cán bộ nữ gắn với vấn đề xã hội to lớn là vấn đề phụ nữ, gắn với yêu cầu rất cơ bản của cách mạng là giải phóng phụ nữ, giải phóng giai cấp và dân tộc, thì không thể nêu cao ý thức tự giác, tính tích cực, sáng tạo của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện mọi chủ trương, biện pháp, chính sách cụ thể của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ nữ.

Vấn đề cán bộ nữ cũng sẽ không được giải quyết tốt, nếu không tích cực giải quyết các vấn đề xã hội cụ thể có liên quan. Vì nó là những nguyên nhân ràng buộc, khiến cho chị em phụ nữ nói chung và cán bộ nữ khó vươn lên được. Chính vì thế mà Nghị quyết của Trung ương lần này đặc biệt quan tâm dành phần quan trọng chỉ ra cho các ngành, các cấp phải "ra sức tạo điều kiện giúp phụ nữ giải quyết các khó khăn, phát huy ý chí phấn đấu vươn lên của cán bộ nữ". Về mặt này, Trung ương, với tinh thần tích cực và kiên quyết, chỉ rõ trách nhiệm của các ngành và từng ngành phải giải quyết tốt từ vấn đề ăn, ở, sức khoẻ, thai nghén, vệ sinh phụ nữ, chăm sóc con cái của chị em, đến vấn đề cải tiến công cụ lao động thích hợp với phụ nữ, v.v... Phải có một ý trức trách nhiệm chăm lo cụ thể như thế, chúng ta mới thiết thực tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ nữ phát triển và trưởng thành nhanh chóng. Hiện nay, nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều cơ quan đơn vị đã quan tâm đến vấn đề này, nhưng cũng còn nhiều nơi chưa thật chú ý và chú ý chưa đầy đủ, hình như coi đây chỉ là những việc cụ thể, lặt vặt, hoặc vin vào những khó khăn này, khó khăn khác mà không quyết tâm đi sâu khai thác mọi khả năng có thể, thuộc phạm vi quyền hạn của mình, để giải quyết tốt. Đương nhiên, cấp trên phải hết sức giúp đỡ.

Để giải quyết tốt vấn đề cán bộ nữ, Nghị quyết không những chỉ nêu lên vấn đề nhận thức tư tưởng và những phương hướng nhiệm vụ chung, mà còn đề ra những biện pháp, phương hướng giải quyết các chính sách cụ thể, và chỉ rõ cách tổ chức cụ thể để thực hiện Nghị quyết. Đó là thái độ tích cực, kiên quyết, giải quyết vấn đề một cách toàn diện. Đương nhiên, sau khi Nghị quyết được ban hành, chúng ta còn phải làm nhiều công tác tổ chức tiếp theo nữa.

Về mặt tư tưởng, để khắc phục mọi tình trạng trì trệ còn có trong công tác cán bộ nữ, Nghị quyết lần này trực diện nêu lên vấn đề phải "đấu tranh kiên quyết chống những quan điểm bảo thủ, hẹp hòi, những tư tưởng phong kiến và tư tưởng không vô sản khác", xây dựng quan điểm đúng

đắn trong vấn đề đánh giá vai trò và khả năng của phụ nữ và cán bộ nữ, trong mọi công tác sử dụng, đề bạt, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ. Toàn bộ Nghị quyết đều toát lên tinh thần đấu tranh tư tưởng theo phương hướng này. Đó cũng là biểu hiện của thái độ tích cực

Chỉ có kiên quyết đấu tranh khắc phục tư tưởng phong kiến, bảo thủ, hẹp hòi và các quan điểm sai lầm khác, xây dựng quan điểm đúng đắn của Đảng, thì mới thực hiện được tốt Nghị quyết, đẩy mạnh và làm tốt công tác cán bộ nữ.

Trong khi nghiên cứu nội dung phương châm, phương hướng nhiệm vụ và các biện pháp, chính sách về công tác cán bộ nữ ghi trong Nghị quyết, điều quan trọng trước hết là phải thấu suốt tư tưởng chỉ đạo của các phương châm, biện pháp, chính sách đó. Đó là quan điểm tích cực cách mạng của Đảng. Chỉ có nắm vững quan điểm này, chúng ta mới nhận thức đúng và tích cực thực hiện tốt nghị quyết giành nhiều thắng lợi trong công tác cán bộ nữ.

Về phương châm công tác cán bộ nữ, quan điểm tích cực, cách mạng thể hiện rất rõ ràng: "tích cực bồi dưỡng, mạnh bạo sử dụng và đề bạt; vừa mạnh bạo sử dụng, đề bạt, vừa tích cực và chủ động bồi dưỡng để sử dụng, đề bạt được tốt; đề bạt rồi phải tiếp tục bồi dưỡng và sử dụng tốt". Đó là tinh thần chủ động, đồng thời đẩy mạnh cả hai khâu, phát huy tác động tích cực lẫn nhau giữa hai khâu, chủ động làm tốt khâu này để đẩy mạnh khâu kia, và ngược lại, cứ thế tiếp tục đưa hai khâu phát triển lên mãi.

Tuy nhiên, vận dụng phương châm này vào điều kiện của tình hình chung hiện nay, hoặc vào từng địa phương, từng ngành, từng đơn vị, nếu không linh hoạt thì phạm máy móc. Nhưng cần linh hoạt như thế nào để khỏi mắc sai lầm, lệch lạc? Phải nắm vững quan điểm tích cực, cách mạng của Đảng trên đây để vận dụng vào từng hoàn cảnh, giải quyết mối quan hệ giữa hai khâu một cách đúng đắn.

Trong tình hình chung trước mắt hiện nay, có đồng chí cho rằng, trước hết phải chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, vì sự trưởng thành của đội ngũ cán bộ nữ còn chưa kịp, nguồn đề bạt chưa nhiều, năng lực của chị em nói chung đang còn yếu và hạn chế, nếu không coi trọng bồi dưỡng họ thì không thể cất nhắc và sử dụng họ tốt được. Nhận định như vậy là chưa đánh giá khách quan, đúng mức về nguồn cán bộ nữ và khả năng vươn lên của chị em.

Nghị quyết của Trung ương chỉ rõ: trong điều kiện hiện nay, vấn đề mạnh bạo sử dụng, cất nhắc cán bộ nữ nói chung đã trở thành một yêu cầu cấp bách, phải nhấn mạnh trước hết; đồng thời phải tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ một cách có kế hoạch, coi đây là một nhiệm vụ có tính chất cơ bản và kâu dài, phải đẩy mạnh một cách tích cực và thường xuyên.

Nhấn mạnh vấn đề sử dụng, cất nhắc cán bộ nữ, điều này có ý nghĩa tích cực rất lớn trong lúc này. Vì rằng, phong trào phụ nữ hiện nay đang phát triển mạnh mẽ và rộng lớn, nhiều chị em được rèn luyện và trưởng thành nhanh chóng, tỏ ra xuất sắc trong việc hoàn thành nhiệm vụ của mình và không ngừng vươn lên, nhưng chưa được coi trọng và sử dụng đúng đắn; mặt khác, yêu cầu phát triển phong trào cũng như yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trước mắt đòi hỏi phải có nhiều cán bộ nữ; đồng thời, trong tình trạng hiện nay, việc sử dụng, cất nhắc cán bộ nữ nói chung còn hẹp hòi, tư tưởng bảo thủ, phong kiến còn nặng.

Nhưng nếu chỉ một chiều nhấn mạnh khâu này thôi, thì chưa thể hiện được quan điểm đúng đắn trong việc thực hiện phương châm toàn diện, tích cực về công tác cán bộ nữ. Bởi vậy, trong khi nhấn rất mạnh yêu cầu mạnh bạo sử dụng, cất nhắc cán bộ nữ, Trung ương đã chỉ rõ vẫn phải ra sức tăng cường và tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, và phải coi đây là một khâu cơ bản của toàn bộ công tác cán bộ nữ.

Về chính sách cụ thể và biện pháp cụ thể, Nghị quyết nêu ra nhiều vấn đề rất kiên quyết, mạnh bạo, thể hiện quyết tâm của Đảng đối với việc

phát triển đội ngũ cán bộ nữ. Ví như về sử dụng, đề bạt, Nghị quyết chỉ rõ: kiên quyết chấm dứt càng sớm càng tốt tình trạng ở nhiều đơn vị cơ sở mà tuyệt đại đa số nhân viên, cán bộ là nữ, nhưng người phụ trách lại là nam giới; quy định thời hạn trong năm 1967, phải phấn đấu để hầu hết các cơ sở xã, hợp tác xã, bệnh viện, trường học, cửa hàng, xí nghiệp, công, nông, lâm trường có đông phụ nữ, phải có cán bộ nữ giữ các chức vụ chủ chốt; nên điều chuyển cán bộ nam giới đi đảm nhiệm công tác ở nơi khác, bộ phận khác, cất nhắc cán bộ nữ thay vào, nếu xét thấy nơi đó, bộ phận đó cần và có cán bộ nữ có đủ khả năng đảm nhiệm thay, v.v... Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ, áp dụng những biện pháp như: đối với việc chiêu sinh vào các trường, cần định điều kiện đối với phụ nữ khác nam giới; mở những lớp đặc biệt để bồi dưỡng riêng cho một số loại cán bộ, nhằm làm cho chị em đảm nhiệm tốt trách nhiệm của mình, phát huy khả năng nhiều hơn nữa, v.v...

Song, khi thực hiện các chủ trương và biện pháp trên đây, quyết không thể làm theo tinh thần tiêu cực, ban ơn, chiếu lệ, mà phải theo quan điểm tích cực, cách mạng, nghĩa là không hạ thấp yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện, v.v... phải tích cực chủ động bồi dưỡng, tạo điều kiện cho chị em vươn lên làm tốt mọi nhiệm vụ. Khi vận dụng tiêu chuẩn đức, tài để xem xét cán bộ nữ đương nhiên không nên hẹp hòi, áp dụng máy móc các điều kiện như đối với cán bộ nam, mà phải thấy rõ và chú ý đến đặc điểm của chị em về sức khoẻ, thể chất, điều kiện hoạt động, khó khăn và trách nhiệm đối với gia đình, v.v... Nhưng tuyệt nhiên không thể vì thế mà hiểu là phải hạ thấp tiêu chuẩn đối với họ. Trái lại những yên cầu cơ bản về đức, tài của chị em vẫn phải đảm bảo, chỉ cần chúng ta có cách nhìn, cách đánh giá khách quan, thấy đầy đủ những ưu điểm, nhược điểm, khả năng vươn lên và tác dụng có thể phát huy trong số quần chúng mà chị em có liên hệ, nhất là quần chúng phụ nữ.

## III □ TỔ CHỨC THỰC HIỆN TỐT NGHỊ QUYẾT CỦA BAN BÍ THƯ VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ NỮ

Nghị quyết của Ban bí thư về công tác cán bộ nữ ra lúc này có tác dụng chính trị lớn, cổ vũ chung mọi người chúng ta, đáp ứng đúng yêu cầu của tình hình và nguyện vọng của đông đảo chị em phụ nữ. Vừa qua mới bước đầu phổ biến ở một số nơi, Nghị quyết đã được mọi người rất hoan nghênh. Nó cổ vũ tinh thần phấn đấu vươn lên của chị em cán bộ nữ và đông đảo quần chúng phụ nữ, đồng thời nâng cao trách nhiệm của các ngành, các cấp đối với công tác vận động phụ nữ và việc đẩy mạnh thực hiện chính sách đối với cán bộ nữ. Đó là dấu hiệu thắng lợi đầu tiên của Nghị quyết, chứng tỏ Nghị quyết rất đúng đắn, làm cho chúng ta phấn khởi và tin tưởng.

Tuy nhiên, quá trình phổ biến sâu rộng và tổ chức thực hiện đầy đủ, tốt Nghị quyết sẽ không phải là quá trình đơn giản, trái lại, phải kiên trì và tích cực đấu tranh cả về tư tưởng và tổ chức. Trước hết phải tổ chức tốt việc nghiên cứu và phổ biến Nghị quyết ở trong tất cả các ngành, các cấp, từ trung ương tới cơ sở, không những chỉ trong Đảng mà còn phải tổ chức thảo luận Nghị quyết trong quần chúng, nhất là quần chúng phụ nữ, gây một chuyển biến mới bước đầu về tư tưởng, tạo ra không khí phấn khởi trong đảng viên, quần chúng, và nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan lãnh đạo của Đảng và Nhà nước đối với việc thực hiện Nghị quyết này. Việc nghiên cứu Nghị quyết, trước hết phải được làm thật tốt ở trong các cấp uỷ đảng, các đảng đoàn, các đồng chí phụ trách của các tổ chức đảng, Nhà nước và đoàn thể quần chúng ở các cấp.

Cần tránh cách làm qua loa, tắc trách. Yêu cầu của việc nghiên cứu, phổ biến Nghị quyết, về tư tưởng là phải làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc được những quan điểm cơ bản của Nghị quyết, xây dựng đ ược quan điểm đúng đắn và đấu tranh, phê phán những quan điểm sai lầm. Trong đấu tranh tư tưởng, chúng ta không chỉ chú ý phê phán các biểu hiện của tư tưởng hẹp hòi, bảo thủ, phong kiến, tư sản, tự ty, ỷ lại,

v.v... mà còn phải kịp thời ngăn ngừa và đấu tranh khắc phục các khuynh hướng và thái độ không đúng có thể nảy ra như chủ quan trước những kết quả của ngành mình, địa phương mình đã đạt được về mặt công tác này, do đó tổ chức việc nghiên cứu và thi hành Nghị quyết thiếu chu đáo, hời hợt, buông trôi, khoán trắng cho cơ quan tổ chức và cơ quan phụ vận các cấp. Mặt khác cần đề phòng tư tưởng nôn nóng, thiếu tính toán và thiếu kế hoạch thi hành một cách cụ thể, thích hợp. Riêng đối với chị em, cũng cần tránh thái độ chỉ một chiều phê bình cơ quan lãnh đạo của Đảng, chỉ thấy khuyết điểm của cấp uỷ, của cơ quan tổ chức, của cán bộ nam, mà không nhận rõ thiếu sót, nhược điểm và trách nhiệm của bản thân cán bộ nữ và cá nhân mình để nỗ lực phấn đấu vươn lên mạnh mẽ.

Về mặt biện pháp tổ chức thực hiện Nghị quyết, phải đề ra được những vấn đề thiết thực và tích cực, nhất là phải có kế hoạch cụ thể, tổ chức cụ thể tiến hành ngay một số việc làm trước mắt, gắn kịp thời với ch ương trình công tác và các nhiệm vụ trước mắt của ngành, địa phương, đơn vị. Đối với một số ngành, một số bộ phận phù hợp với điều kiện công tác và lao động của phụ nữ, cần vạch ra một quy hoạch, trong đó có tỷ lệ phấn đấu nhằm thu hút lực lượng phụ nữ và đưa chị em tham gia cấp lãnh đạo, đồng thời có kế hoạch thực hiện mục tiêu phấn đấu đó.

Cách nghiên cứu tốt Nghị quyết là cách thảo luận tinh thần, nội dung của Nghị quyết gắn liền với việc liên hệ kiểm điểm tình hình chấp hành chính sách đối với cán bộ nữ ở ngành, địa phương, đơn vị, nhằm vạch ra đ ược những mâu thuẫn chủ yếu, những vấn đề tồn tại chủ yếu phải tập trung giải quyết về mặt tư tưởng và tổ chức. Trên cơ sở đó mới có thể có được những biện pháp, kế hoạch thiết thực, cụ thể, đúng đắn để thực hiên Nghị quyết. Cần đề phòng việc thảo luận và thực hiện Nghị quyết một cách chung chung, đại khái, không có nghiên cứu, chuẩn bị kiểm tra tình hình trước khi vào hội nghị, do đó, khi họp bàn không có mục tiêu, yêu cầu giải quyết rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tế của ngành, địa phương và đơn vị. Cơ quan tổ chức và cơ quan làm công tác phụ vận cần

tích cực, chủ động giúp các đồng chí lãnh đạo làm tốt công tác chuẩn bị này. Các đồng chí cấp uỷ có trách nhiệm chuẩn bị phải có sự nghiên cứu, suy nghĩ và chỉ đạo chặt chẽ việc chuẩn bị.

Với ý thức tích cực và khẩn trương chấp hành Nghị quyết, chúng ta cần gắn ngay với các công tác trước mắt, thực hiện việc lựa chọn, bố trí, cất nhắc chị em phụ nữ tham gia vào các cấp lãnh đạo của Đảng, các cơ quan quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế, và tạo điều kiện thuận lợi nhằm đào tạo, bồi dưỡng một số đông cán bộ nữ. Thời gian tới, chúng ta sẽ tiến hành đại hội Đảng cấp huyện, cấp cơ sở ở nông thôn và công, nông, lâm trường, xí nghiệp, bầu cử Hội đồng nhân dân xã, huyện, khu phố, xúc tiến cuộc vận động cải tiến hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, chiêu sinh vào các trường đại học và trung học chuyên nghiệp, v.v... Đó là những dịp thuận lợi để xem xét lại tình hình đội ngũ cán bộ nữ và thực hiện các yêu cầu trên. Cần chủ động chuẩn bị và làm một cách kịp thời, không nên bỏ qua các cơ hội thuận lợi đó.

Trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết, chúng ta cần hết sức coi trọng, việc chấp hành đầy đủ và tốt những chính sách, chế độ cụ thể đã ban hành đối với chị em phụ nữ, đồng thời nghiên cứu, bổ sung và ban hành những quy định mơi, phù hợp với tinh thần của Nghị quyết và tình hình phát triển mới hiện nay.

Quán triệt tinh thần tích cực của Nghị quyết, lần này chúng ta phải kiên quyết đi sâu kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chế độ đối với cán bộ nữ. Các cơ quan có trách nhiệm, như đã ghi trong Nghị quyết, phải phối hợp chặt chẽ, khẩn trương chuẩn bị giúp Trung ương và Chính phủ bổ sung và ban hành sớm một số chính sách và quy định cụ thể, nhằm đẩy mạnh mọi mặt công tác cán bộ nữ và phát triển phong trào phụ nữ. Các cơ quan khác, các địa phương, qua kinh nghiệm thực tế, và qua nghiên cứu, suy nghĩ, tìm hiểu của mình, cũng cần có những kiến nghị cụ thể đóng góp với các cơ quan trên.

Một vấn đề có ý nghĩa thiết thực nữa là phải tăng cường công tác quản lý đội ngũ cán bộ nữ. Hiện nay đội ngũ này đã phát triển rộng lớn. Nhưng công tác quản lý họ chưa được tốt và chưa được coi trọng đầy đủ. Nhiều địa phương, nhiều ngành chưa nắm chắc được đội ngũ chung và chưa đi sâu phân tích chỗ mạnh, chỗ yếu của từng loại trong đội ngũ cán bộ nữ của mình, và việc nắm chắc mặt mạnh, mặt yếu cụ thể của từng người trong số chị em cũng chưa được đầy đủ, chính xác. Do đó đã gây khó khăn, trở ngại nhất định cho việc sử dụng, cất nhắc và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ. Chúng ta phải tăng cường và làm tốt công tác này. Trước hết, các cơ quan tổ chức cần dựa vào tiêu chuẩn chung, nghiên cứu, đề nghị cấp uỷ và đảng đoàn xác định cụ thể tiêu chuẩn của từng loại cán bộ trong ngành và cấp lãnh đạo. Sau đó cần lập danh sách, nắm vững cả đội ngũ và từng loại, từng người cán bộ nữ. Tiến hành phân công quản lý hợp lý, nhằm nắm chặt đội ngũ cán bộ nữ hơn. Cải tiến công tác quản lý đội ngũ và quản lý từng người cán bộ nữ theo phương hướng gắn với nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác của chị em đang làm.

Đi đôi với việc chú trọng đưa cán bộ nữ tham gia vào các cơ quan lãnh đạo của Đảng, cơ quan quản lý Nhà nước và quản lý kinh tế, cơ quan lãnh đạo các đoàn thể công đoàn, thanh niên, v.v... việc đưa cán bộ nữ vào các cơ quan tổ chức cán bộ ở các ngành, các cấp là rất cần thiết. Nơi nào có điều kiện thì cần bổ sung ngay, nhằm tăng cường sự hiểu biết và nắm chắc cán bộ nữ, vì không ai hiểu phụ nữ bằng cán bộ nữ.

Tất cả những vấn đề về tổ chức thực hiện Nghị quyết trên đây, muốn làm được tốt cần phải có s**ự chỉ đạo chặt chẽ, tập trung thống nhất của các cấp uỷ đảng.** Cơ quan tổ chức và cơ quan làm công tác phụ vận phải là tham mưu và cánh tay đắc lực giúp cấp uỷ kiểm tra đôn đốc, phát hiện kịp thời những tình hình cần phải giải quyết.

Thực hiện tốt Nghị quyết trên đây của Trung ương, chúng ta tin rằng đội ngũ cán bộ nữ được mở rộng và trưởng thành nhanh chóng, góp phần

đẩy mạnh mọi nhiệm vụ cách mạng, đẩy mạnh sự nghiệp tiến tới hoàn toàn giải phóng phụ nữ.

---

(*) Những đoạn ngoặc kép trong bài, nếu không chú thích riêng là trích từ *Nghị quyết của Ban bí thư về công tác cán bộ nữ.*

(1) Lê Duẩn: □*Phải đứng trên quan điểm giai cấp mà nhận xét vấn đề phụ nữ*□ (Bài nói tại hội nghị phụ vận toàn miền Bắc, 1959).

(2) V. Lê-nin, *Toàn tập,* tập 28, tiếng Nga, trang 160, 161.

(3) Hồ Chủ tịch: □*Bài nói trong dịp kỷ niệm lần thứ 20 ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt-nam,* báo *Nhân dân* ngày 20 tháng 10 năm 1966.

(4) Lê Duẩn, sách đã dẫn trên.

(+) Theo thống kê, nói chung ở nông thôn hiện nay, phụ nữ chiếm trên 60% tổng số lao động, ở nhiều nơi còn cao hơn; và nếu tính cụ thể những người thật sự lao động hằng ngày trên đồng ruộng, thì có nơi gần hết là phụ nữ.

(5) Lê Duẩn, sách đã dẫn trên.